

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4504/QĐ - BTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật
thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính năm 2026**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính và Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3132/QĐ-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế Xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính năm 2026.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Lưu: VT, PC (5b)✓

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Thành Trung

KẾ HOẠCH

**Rà soát văn bản quy phạm pháp luật
thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính năm 2026**

*(Kèm theo Quyết định số 4504/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025
của Bộ Tài chính)*

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị định số 79/2025/NĐ-CP); Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả, thống nhất các nhiệm vụ liên quan đến công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn thực hiện và phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ trong triển khai các nhiệm vụ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật được nêu tại Kế hoạch.

Thông qua rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ và một phần hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

II. NHIỆM VỤ

1. Đối tượng rà soát: bao gồm các văn bản quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15) (trừ Hiến pháp) do Bộ Tài chính ban hành, liên tịch

ban hành hoặc chủ trì soạn thảo; văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội do cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính”.

2. Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật

2.1. Rà soát công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính có thời điểm hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2026 (tính từ ngày 01/01/2026 - 31/12/2026).

a) Rà soát để xác định văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính trong năm 2026.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ tổ chức thực hiện rà soát các văn bản điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị mình.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 31/12/2026.

b) Trình Bộ công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính có thời điểm hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2026 (tính từ ngày 01/01/2026 - 31/12/2026).

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/01/2027.

2.2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để phục vụ cho nhiệm vụ nghiên cứu, sửa đổi luật, nghị quyết, pháp lệnh

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để phục vụ cho Chương trình xây dựng luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2027; điều chỉnh Chương trình xây dựng lập pháp năm 2026, đối với các dự án luật, nghị quyết, pháp lệnh do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo.

- Đơn vị chủ trì soạn thảo luật, nghị quyết, pháp lệnh thực hiện rà soát những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị mình.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2026.

b) Rà soát để phục vụ việc xây dựng các dự án luật, nghị quyết, pháp lệnh do các Bộ, ngành khác chủ trì soạn thảo theo đề nghị của các Bộ, ngành (nếu có); rà soát các văn bản quy phạm pháp luật tài chính để triển khai thực hiện các dự án luật, nghị quyết, pháp lệnh do các Bộ, ngành khác chủ trì soạn thảo theo đề nghị của các Bộ, ngành (nếu có) theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.

- Đơn vị được Bộ giao chủ trì chuẩn bị ý kiến tham gia của Bộ Tài chính đối với các dự án luật, nghị quyết, pháp lệnh sẽ chủ trì thực hiện rà soát theo yêu cầu của các Bộ, ngành.

- Thời gian hoàn thành: theo yêu cầu của các Bộ, ngành.

2.3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền

a) Rà soát theo yêu cầu, đề nghị, kiến nghị của các Bộ, ngành, địa phương

- Các đơn vị thuộc bộ thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị mình chủ trì soạn thảo theo yêu cầu, đề nghị, kiến nghị của các Bộ, ngành, địa phương.

- Thời gian hoàn thành: theo yêu cầu của các Bộ ngành, địa phương hoặc phân công của Bộ và phù hợp với Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

b) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền trong năm 2025 (Chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch).

Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị mình chủ trì soạn thảo để phát hiện ra mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập cần phải sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

2.4. Rà soát, xử lý hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật không còn áp dụng trên thực tế nhưng chưa có văn bản xác định hết hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính

a) Rà soát, xử lý hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành không còn áp dụng trên thực tế nhưng chưa có văn bản xác định hết hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ tổ chức thực hiện rà soát các văn bản điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị mình; kiến nghị, đề xuất xử lý hiệu lực của văn bản được rà soát.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế có trách nhiệm làm đầu mối, tổng hợp chung kết quả rà soát của các đơn vị thuộc Bộ, trình Bộ đề nghị Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình cấp có thẩm quyền ban hành để bãi bỏ, chấm dứt hiệu lực văn bản (nếu có) hoặc thực hiện bãi bỏ của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Thời gian hoàn thành: năm 2026.

b) Rà soát, xử lý hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành và liên tịch ban hành không còn áp dụng trên thực tế nhưng chưa có văn bản xác định hết hiệu lực.

- Các đơn vị thuộc Bộ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị mình, thực hiện rà soát, trình Bộ ban hành Thông tư bãi bỏ đối với các văn bản do đơn vị chủ trì soạn thảo, thuộc thẩm quyền ban hành, liên tịch ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cần thiết phải bãi bỏ (nếu có) hoặc gửi Vụ Pháp chế tổng hợp trình Bộ ban hành Thông tư bãi bỏ đối với các văn bản quy phạm pháp luật không còn áp dụng trên thực tế.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2026.

2.5. Rà soát văn bản của Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo có nội dung có dấu hiệu trái pháp luật, chông chéo không còn phù hợp theo kiến nghị của cơ quan, tổ chức và công dân (nếu có)

- Đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật thực hiện rà soát những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị mình theo kiến nghị của cơ quan, tổ chức và công dân.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

2.6. Báo cáo kết quả xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính ban hành hoặc do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành được rà soát trong năm 2025 mà có phát hiện ra mâu thuẫn, chông chéo, bất cập cần phải sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện xử lý kết quả rà soát đối với các văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị chủ trì soạn thảo đề trình Bộ ban hành hoặc trình Bộ trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp.

- Đơn vị phối hợp: Căn cứ báo cáo của các đơn vị thuộc Bộ, Vụ Pháp chế tổng hợp kết quả xử lý kết quả rà soát đề trình Bộ báo cáo cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2026.

2.7. Đăng tải Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trên Cổng thông tin điện tử

- Đơn vị chủ trì: Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/01/2027.

III. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Pháp chế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện Kế hoạch rà soát; tổng hợp kết quả thực hiện rà soát của Bộ Tài chính để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Các đơn vị thuộc Bộ căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị. Tổ chức pháp chế ở Cục và tương đương có trách nhiệm giúp thủ trưởng đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ trên.

3. Kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật được cân đối bố trí trong phạm vi dự toán chi thường xuyên được giao năm 2026 của các đơn vị dự toán thuộc Bộ. Cục Kế hoạch tài chính, Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế trong việc bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ trên./.

BỘ TÀI CHÍNH

Phụ lục
DANH MỤC VĂN BẢN QPPL BAN HÀNH TRONG NĂM 2025
DO BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ VÀ BỘ TÀI CHÍNH CHỦ TRÌ SOẠN THẢO
(kèm theo Quyết định số 4504/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính)

STT	TÊN VĂN BẢN	GHI CHÚ
I	LUẬT	
1.	Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi) số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025	CST
2.	Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025	DNNN
3.	Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi) số 66/2025/QH15 ngày 14/6/2025	CST
4.	Luật số 76/2025/QH15 ngày 27/6/2025 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp	DNTN
5.	Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025	NSNN
6.	Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	PC
7.	Luật Đầu tư (sửa đổi) số 90/2025/QH15 ngày 10/12/2025	PC
8.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công số 141/2025/QH15 ngày 10/12/2025	QLN
9.	Luật Tiết kiệm, chống lãng phí số 110/2025/QH15	PC
10.	Luật Quy hoạch (sửa đổi)	QLQH
11.	Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2025	CST
12.	Luật Quản lý thuế (sửa đổi) năm 2025	CT
13.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng 2025	CT
14.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá 2025	QLG
15.	Luật Dự trữ quốc gia (sửa đổi) năm 2025	DTNN
16.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2025	QLBH
17.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê năm 2025	CTK
II	NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI	
1.	Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng cho 06 tháng cuối năm 2025 và cả năm 2026	CST
2.	Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải phòng	KTĐP
3.	Nghị quyết số 216/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp	CST
4.	Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về trung tâm tài chính tại Việt Nam	ĐTNN
5.	Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân	DNTN
6.	Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Đà Nẵng	KTĐP

7.	Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh	KTĐP
8.	Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô	KTĐP
III	NGHỊ ĐỊNH	
1.	Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất	QLCS
2.	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	QLCS
3.	Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	QLCS
4.	Nghị định số 13/2025/NĐ-CP ngày 21/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương giai đoạn 2022-2027 đã sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 68/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ	HTQT
5.	Nghị định số 14/2025/NĐ-CP ngày 21/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ Nhà nước	KBNN
6.	Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.	QLCS
7.	Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu	QLĐT
8.	Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt	PC
9.	Nghị định số 20/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết	CT
10.	Nghị định số 21/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 9 của Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan	CST
11.	Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ	QLQH
12.	Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính	TCCB

13.	Nghị định số 49/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định về ngưỡng áp dụng tạm xuất cảnh	CT
14.	Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	QLCS
15.	Nghị định số 51/2025/NĐ-CP ngày 01/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ	CST
16.	Nghị định số 64/2025/NĐ-CP ngày 05/3/2025 của Chính phủ quy định về lãi vay sau thời gian xây dựng, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán thực hiện dự án đầu tư áp dụng loại hợp đồng BT trên địa bàn tỉnh Nghệ An	PTHT
17.	Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ	CT
18.	Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 30/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của một số mặt hàng tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023	CST
19.	Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;	QLCS
20.	Nghị định số 81/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước	CT
21.	Nghị định số 82/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025	CT
22.	Nghị định số 84/2025/NĐ-CP ngày 04/4/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	QLCS
23.	Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công	NSNN
24.	Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 11/4/2025 của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024	QLCS
25.	Nghị định số 90/2025/NĐ-CP ngày 14/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập	QLKT
26.	Nghị định số 91/2025/NĐ-CP ngày 24/4/2025 của Chính phủ quy định về thời điểm xác định giá đất của quỹ đất thanh toán theo hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Thành phố Hồ Chí Minh	QLĐT
27.	Nghị định số 95/2025/NĐ-CP ngày 29/4/2025 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	ĐCTC
28.	Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng	KTN

	mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác	
29.	Nghị định số 108/2025/NĐ-CP ngày 19/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan	CST
30.	Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	KTN
31.	Nghị định số 117/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ, cá nhân	CT
32.	Nghị định 122/2025/ND-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý thuế	CT
33.	Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính	KTĐP
34.	Nghị định số 126/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực dự trữ quốc gia	DTNN
35.	Nghị định số 127/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp cấp thẩm quyền quản lý Nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công	QLCS
36.	Nghị định số 130/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực thống kê	CTK
37.	Nghị định số 135/2025/ND-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn Nhà nước	DCTC
38.	Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách Nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15	NSNN
39.	Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/09/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô	QLCS
	Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	QLCS
40.	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp	DNTN
41.	Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/ND-CP về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan	HQ
42.	Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính	TCCB

43.	Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo Nghị quyết 204/2025/QH15 của Quốc hội	CST
44.	Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ	CST
45.	Nghị định số 180/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hợp tác công tư trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	QLĐT
46.	Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng	CST
47.	Nghị định 182/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ	CST
48.	Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	QLCS
49.	Nghị định số 204/2025/NĐ-CP ngày 11/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục lập dự toán, thanh toán kinh phí chi trả chi phí tổ tụng	KTN
50.	Nghị định số 206/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 của Chính phủ biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định thương mại giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào giai đoạn 2025-2030	QLN
51.	Nghị định số 210/2025/NĐ-CP ngày 21/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	DNTN
52.	Nghị định số 212/2025/NĐ-CP ngày 25/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết hoạt động đầu tư từ quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	ĐCTC
53.	Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24/8/2020 hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 09/2022/NĐ-CP, Nghị định số 17/2025/NĐCP	QLĐT
54.	Nghị định số 257/2025/NĐ-CP ngày 08/10/2025 quy định chi tiết về việc thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao	QLĐT
55.	Nghị định số 199/2025/NĐ-CP ngày 08/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan	CST
56.	Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu	QLĐT

57.	Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư	QLDT
58.	Nghị định số 228/2025/NĐ-CP ngày 18/8/2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập	QLKT
59.	Nghị định số 230/2025/NĐ-CP ngày 19/8/2025 của Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024	QLCS
	Nghị định số 233/2025/NĐ-CP ngày 26/8/2025 của Chính phủ quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế	ĐCTC
60.	Nghị định số 236/2025/NĐ-CP ngày 29/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu	CT
61.	Nghị định số 310/2025/NĐ-CP ngày 02/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn	CT
62.	Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư	PC
63.	Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10/9/2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài	QLN
64.	Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công	QLCS
65.	Nghị định số 287/2025/NĐ-CP ngày 05/11/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không	QLCS
66.	Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất	QLCS
67.	Nghị định số 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	ĐTNN QLDT
68.	Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	UBCK
69.	Nghị định số 306/2025/NĐ-CP ngày 25/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ)	UBCK

70.	Nghị định số 250/2025/NĐ-CP ngày 22/9/2025 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự	QLG
71.	Nghị định số 253/2025/NĐ-CP ngày 26/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về thành lập tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã	ĐCTC
72.	Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.	PTHT
73.	Nghị định số 312/2025/NĐ-CP ngày 06/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và cơ chế thanh toán, quyết toán đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BT	PTHT
74.	Nghị định số 266/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 46/2022/NĐ-CP về chế độ quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của NHPT	ĐCTC
75.	Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh	UBCK
76.	Nghị quyết 01/2025/NQ-CP ngày 01/6/2025 của Chính phủ về đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc	GS & TĐĐT
77.	Nghị quyết số 66.2/2025/NQ-CP ngày 28/8/2025 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi)	QLQH
78.	Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP ngày 09/9/2025 của Chính phủ về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam	UBCK
79.	Nghị quyết số 66.8/2025/NQ-CP ngày 26/11/2025 của Chính phủ về tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc dự án diện hạt nhân đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư thành dự án độc lập	KTDP
80.	Nghị quyết số 08/2025/NQ-CP ngày 26/11/2025 của Chính phủ về việc cho phép người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino tại một số dự án kinh doanh casino	ĐCTC
IV QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ		
1.	Quyết định số 01/2025/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ toàn bộ Quyết định 78/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về mức giá trị hàng hóa nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh được miễn thuế	CST
2.	Quyết định số 02/2025/QĐ-TTg ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam	TCNH
3.	Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị	QLCS
4.	Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam	CTK

5.	Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg ngày 28/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên, học viên thạc sĩ, nghiên cứu sinh học các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán.	ĐCTC
6.	Quyết định số 02/2025/QĐ-TTg ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT	ĐCTC
V	THÔNG TƯ CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	
1.	Thông tư số 01/2025/TT-BKHĐT ngày 02/01/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định bộ chỉ tiêu thống kê quốc gia về biển và hải đảo và bộ chỉ tiêu đánh giá quốc gia biển mạnh	CTK
2.	Thông tư số 02/2025/TT-BKHĐT ngày 03/01/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam	CTK
3.	Thông tư số 03/2025/TT-BKHĐT ngày 15/01/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Kế hoạch và Đầu tư	CTK
4.	Thông tư số 05/2025/TT-BKHĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xây dựng khu công nghiệp sinh thái	ĐTN
5.	Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản liên quan đến thủ tục đầu tư đặc biệt	ĐTN
6.	Thông tư số 07/2025/TT-BKHĐT ngày 13/2/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định phân loại thống kê theo loại hình kinh tế	CTK
VI	THÔNG TƯ CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH	
1.	Thông tư số 01/2025/TT-BTC ngày 09/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ	QLCS
2.	Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng số tiền tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản	QLCS
3.	Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập	HCSN
4.	Thông tư số 05/2025/TT-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán; Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán; Thông tư số 157/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán	QLKT
5.	Thông tư số 06/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí	CST
6.	Thông tư số 07/2025/TT-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng	KTN

	và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị	
7.	Thông tư số 09/2025/TT-BTC ngày 28/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện “Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 – 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ	DNTN
8.	Thông tư số 10/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí duy trì sử dụng tài nguyên Internet, lệ phí phân bổ, cấp tài nguyên Internet	CST
9.	Thông tư số 11/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	QLCS
10.	Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 04 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị	KTN
11.	Thông tư số 13/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dịch vụ duy trì hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư chữ ký số	CST
12.	Thông tư số 14/2025/TT-BTC ngày 04/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán và Thông tư số 58/2021/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh	UBCK
13.	Thông tư số 15/2025/TT-BTC ngày 16/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ	CST
14.	Thông tư số 16/2025/TT-BTC ngày 24/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp	CST
15.	Thông tư số 17/2025/TT-BTC ngày 26/04/2025 của Bộ Tài chính bãi bỏ toàn bộ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	NSNN
16.	Thông tư số 18/2025/TT-BTC ngày 26/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán, Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đã được sửa đổi, bổ sung một số điều	UBCK

	theo Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
17.	Thông tư số 19/2025/TT-BTC ngày 05/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán	UBCK
18.	Thông tư số 20/2025/TT-BTC ngày 05/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam	UBCK
19.	Thông tư số 102/2025/TT-BTC ngày 29/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 91/2020/TT-BTC quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính	UBCK
20.	Thông tư số 21/2025/TT-BTC ngày 06/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ các thông tư trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	QLCS
21.	Thông tư số 22/2025/TT-BTC ngày 09/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và hướng dẫn việc kê khai, báo cáo về tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	QLCS
22.	Thông tư số 23/2025/TT-BTC ngày 09/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 328/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 72/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	KBNN
23.	Thông tư 103/2025/TT-BTC ngày 29/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nghiệp vụ sử dụng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi và xử lý ngân quỹ nhà nước tạm thời thiếu hụt	KBNN
24.	Thông tư 81/2025/TT-BTC ngày 13/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản thanh toán của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại.	KBNN
25.	Thông tư số 24/2025/TT-BTC ngày 09/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng <u>thủy lợi</u> .	QLCS
26.	Thông tư số 25/2025/TT-BTC ngày 12/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 89/2015/TT-BTC ngày 11 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nhập, xuất, mua, bán hàng dự trữ quốc gia	DTNN
27.	Thông tư số 26/2025/TT-BTC ngày 20/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư	PTHT
28.	Thông tư số 27/2025/TT-BTC ngày 22/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước ngoài vốn đầu tư công	PTHT

29.	Thông tư số 28/2025/TT-BTC ngày 26/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại điểm a khoản I Điều 52 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng	KTN
30.	Thông tư số 29/2025/TT-BTC ngày 26/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 191/2015/TT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2015 quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 56/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	CHQ
31.	Thông tư số 30/2025/TT-BTC ngày 30/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định	DNNN
32.	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá	CT
33.	Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP	CT
34.	Thông tư số 33/2025/TT-BTC ngày 05/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng nguồn nước do cơ quan trung ương thực hiện	CST
35.	Thông tư số 34/2025/TT-BTC ngày 11/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 07/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị	KTN
36.	Thông tư số 36/2025/TT-BTC ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công	QLCS
37.	Thông tư số 37/2025/TT-BTC ngày 12/6/2025 của Bộ Tài chính Quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công	PTHT
38.	Thông tư số 38/2025/TT-BTC ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc thành lập, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của Hội đồng giám sát xổ số	ĐCTC

39.	Thông tư số 40/2025/TT-BTC ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý thuế để phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp	CT
40.	Thông tư số 41/2025/TT-BTC ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS); Thông tư số 18/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019, Thông tư số 51/2022/TT-BTC ngày 11/8/2022 và Thông tư số 84/2024/TT-BTC ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	KBNN
41.	Thông tư số 42/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Bãi bỏ một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	QLG
42.	Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp	DNTN
43.	Thông tư số 44/2025/TT-BTC ngày 18/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường	QLG
44.	Thông tư số 45/2025/TT-BTC ngày 18/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại và Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu	KTN
45.	Thông tư số 46/2025/TT-BTC ngày 18/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp	QLKT
46.	Thông tư số 47/2025/TT-BTC ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Bãi bỏ các Thông tư quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành trong bối cảnh dịch Covid-19	CHQ
47.	Thông tư số 51/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định thủ tục về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh	CHQ
48.	Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông	CST

49.	Thông tư số 54/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về định mức kinh phí chi trả lương, phụ cấp, trợ cấp và các chế độ liên quan khác cho giáo viên Việt Nam được cử đi giảng dạy tiếng Việt tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào	QLN
50.	Thông tư số 55/2025/TT-BTC ngày 25/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông	CST
51.	Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028	NSNN
52.	Thông tư số 57/2025/TT-BTC ngày 25/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	TCCB
53.	Thông tư số 59/2025/TT-BTC ngày 27/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về thuế sử dụng đất nông nghiệp do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	CST
54.	Thông tư số 60/2025/TT-BTC ngày 27/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quy trình, trình tự, thủ tục thực hiện phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực dự trữ quốc gia và nhập, xuất hàng dự trữ quốc gia để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ	DTNN
55.	Thông tư số 61/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số	ĐCTC
56.	Thông tư số 63/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán	PTHT
57.	Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.	CST
58.	Thông tư số 65/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện và phí sử dụng tần số vô tuyến điện đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 02 năm 2022	CST
59.	Thông tư số 66/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý nội ngành của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong các lĩnh vực quản lý ngân sách, tài sản công, đầu tư xây dựng, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin	PC
60.	Thông tư số 67/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của	CST

	Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ	
61.	Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh	DNTN
62.	Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng	CST
63.	Thông tư số 70/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy	CST
64.	Thông tư số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí	CST
65.	Thông tư số 72/2025/TT-BTC ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải và hướng dẫn việc kê khai, báo cáo về tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	QLCS
66.	Thông tư số 73/2025/TT-BTC ngày 03/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Bãi bỏ Thông tư liên tịch số 74/2004/TTLT-BTC-BVHTT ngày 19 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa Thông tin hướng dẫn hỗ trợ kinh phí hoạt động sáng tạo tác phẩm công trình văn học nghệ thuật năm 2004	KTN
67.	Thông tư số 74/2025/TT-BTC ngày 04/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Tài chính	VPB
68.	Thông tư số 75/2025/TT-BTC ngày 09/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt và hướng dẫn việc kê khai, báo cáo về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt	QLCS
69.	Thông tư số 76/2025/TT-BTC ngày 21/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ các thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tự vay, tự trả của doanh nghiệp do nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ	DNNN
70.	Thông tư số 77/2025/TT-BTC ngày 30/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết các dịch vụ kinh doanh chứng khoán và chuyển nhượng chứng khoán theo Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng	UBCK
71.	Thông tư số 78/2025/TT-BTC ngày 31/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã	DNTN
72.	Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 07/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	QLĐT
73.	Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu	QLĐT

74.	Thông tư số 81/2025/TT-BTC ngày 13/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản thanh toán của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại	KBNN
75.	Thông tư số 82/2025/TT-BTC ngày 15/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Bãi bỏ các Thông tư của Bộ Tài chính: Thông tư số 155/2009/TTBTC ngày 31/7/2009 hướng dẫn chế độ phân phối lợi nhuận của công ty nhà nước theo quy định tại Nghị định số 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ; Thông tư số 202/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 hướng dẫn một số nội dung về tài chính trong bán, giao doanh nghiệp 100% vốn nhà nước; Thông tư số 92/2011/TT-BTC ngày 23/6/2011 hướng dẫn thực hiện trợ cấp khó khăn đối với người lao động trong doanh nghiệp theo Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 180/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 hướng dẫn xử lý tài chính về chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại doanh nghiệp	DNNN
76.	Thông tư số 83/2025/TT-BTC ngày 15/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Bãi bỏ Thông tư số 138/2012/TT-BTC ngày 20/8/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh đối với công ty cổ phần được chuyển đổi từ công ty nhà nước	DNNN
77.	Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác	KTN
78.	Thông tư số 86/2025/TT-BTC ngày 28/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí hải quan và lệ phí hàng hóa, phương tiện vận tải quá cảnh	CST
79.	Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031	KTN
80.	Thông tư số 88/2025/TT-BTC ngày 03/09/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ bảo cáo áp dụng đối với công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, văn phòng đại diện, chi nhánh công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam	UBCK
81.	Thông tư số 89/2025/TT-BTC ngày 08/09/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Bãi bỏ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 giữa Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất	QLG
82.	Thông tư số 90/2025/TT-BTC ngày 18/09/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam	CST
83.	Thông tư số 94/2025/TT-BTC ngày 14/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 80/2021/TTBTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết	CT

	một số điều của Luật Quản lý thuế và sửa đổi, bổ sung một số mẫu biểu của Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh	
84.	Thông tư số 12/2022/TT-BKHĐT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết về lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len	QLĐT
85.	Thông tư số 15/2022/TT-BKHĐT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết về lập hồ sơ mời thầu xây lắp đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len	QLĐT
86.	Thông tư số 20/2022/TT-BKHĐT ngày 30/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết về lập hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len	QLĐT
87.	Thông tư số 21/2022/TT-BKHĐT ngày 30/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết về lập hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu và Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ailen	QLĐT
88.	Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 105/2025/TT-BTC	QLĐT
89.	Thông tư số 05/2024/TT-BKHĐT ngày 19/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng các chi phí trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 79/2025/TT-BTC.	QLĐT
90.	Thông tư số 98/2025/TT-BTC ngày 27/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mẫu hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, dự án đầu tư kinh doanh; cung cấp, đăng tải thông tin về đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	QLĐT
91.	Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán	PTHT
92.	Thông tư số 106/2025/TT-BTC ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ	QLG